

Bản án số: 161/2024/DS-ST  
Ngày 19 - 6 - 2024  
V/v Yêu cầu bồi thường thiệt hại  
ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐOAI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Ngọc Yến

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hoài Phong

Ông Hồ Thanh Phong

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D.

Ngày 18 và ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 324/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Cháu Phan Vũ T; Sinh năm: 2013; Địa chỉ: Ấp H D, xã Ng H, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

**Người đại diện theo pháp luật của cháu Phan Vũ T:** Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1993 và anh Phan Văn H, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú: Ấp H D xã N H, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

**- Bị đơn:** Anh Phan Văn Ú, sinh năm 1983 và chị Võ Thị T, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú: Ấp H D, xã N H, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Đại diện hợp hợp pháp của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ trình bày:

Vào ngày 08/02/2024 cháu Tính (con chị Đậm) ra sân banh chơi với bạn thì cháu Phan Mạnh Q (là con của anh Ú và chị T) cùng vào chơi, trong lúc đá banh cháu T chạm vào người bạn bị té thì cháu Q nhào vô xô đẩy cháu T xuống đất và ngói lên bụng cháu T đánh nhiều cái vào mắt gây thương tích với tỷ lệ giám định 43%. Do cháu Q chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ D không ra quyết định khởi tố vụ án hình sự.

Chị Đ và anh H yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe cho cháu T cụ thể như sau:

- + Tiền xe đi về: 12.860.000 đồng.
- + Tiền ăn người bệnh và người nuôi bệnh 19 ngày x 450.000 đồng: 8.550.000 đồng.
- + Tiền nghỉ nhà trọ cho 02 người: 4.200.000 đồng.
- + Tiền khám bệnh tại bệnh viện Cà Mau: 1.800.000 đồng.
- + Tiền thuốc điều trị: 5.690.000 đồng.
- + Tiền mất thu nhập cho người nuôi bệnh: 26 ngày x 200.000 đồng = 5.200.000 đồng.
- + Chi phí khám định kỳ và thuốc điều trị 01 tháng/lần đến cuối năm 2024 là 7 lần x 5.000.000 đồng = 35.000.000 đồng.

Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là: 73.240.000 đồng.

Bị đơn anh Phan Văn Ú và chị Võ Thị T thống nhất trình bày: Việc con anh chị gây ra anh, chị thừa nhận có sai với nguyên đơn. Nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn nên xin bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Cháu Phan Vũ T khởi kiện yêu cầu anh Phan Văn Ú và chị Võ Thị T bồi thường thiệt hại sức khỏe đây là vụ kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Việc cháu Q con anh Ú và chị T gây thương tích cho cháu T là con chị Đ và anh H là thực tế có xảy ra thể hiện qua Thông báo kết luận giám định số 369 ngày 06/5/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm Dơi, kết giám định thể hiện cháu Tính tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 43%. Sự việc trên được anh Út và chị Tiền thừa nhận tại biên bản hoà giải ngày 03/6/2024 của Tòa án và tại phiên tòa.

Do đó, việc con anh Ú và chị T gây thương tích cho cháu Tính nên phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe là phù hợp với quy định pháp luật. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xem xét từng khoản yêu cầu bồi thường để điều chỉnh cho phù hợp với quy định pháp luật.

Xét yêu cầu bồi thường của chị Đ thấy rằng:

+ Chi phí tiền xe đi về từ N H lên C M đến bệnh viện mắt Thành phố Hồ Chí Minh bằng 12.860.000 đồng. Xét thấy, khi sự việc xảy ra thì sau đó 01 tuần chị Đ đưa cháu T đi khám từ ngày 15/02/2024 ở Cà Mau sau đó đến bệnh viện mắt Thành phố Hồ Chí Minh, bác sĩ chỉ định hàng tháng đi tái khám cho đến ngày 18/4/2024, trong đó tiền xe ôm của nhiều lần đi về từ Nguyễn Huệ lên Cà Mau và từ Cà Mau về Ng H và tiền đi xe khách của nhưng lần đi điều trị và tái khám với tổng số tiền 12.280.000 đồng, đây là chi phí thực tế mặc dù chị Đ không còn toa vé nhưng phù hợp với những lần đi điều trị nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Đối với tiền ăn người bệnh và người nuôi bệnh 19 ngày x 450.000 đồng/ngày bằng 8.550.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là số tiền thực tế phù hợp với quy định pháp luật, tuy nhiên số tiền 450.000 đồng/ngày đối với 02 người

là cao, sẽ được điều chỉnh như sau tiền ăn 01 người bằng 200.000 đồng/ngày. Như vậy 02 người x 400.000 đồng/ngày x 19 ngày bằng 7.600.000 đồng là phù hợp.

+ Tiền nghỉ nhà trọ cho 02 người bằng 4.200.000 đồng. Xét thấy, thời gian đi điều trị từ ngày 16/02/2024 đến ngày 16/4/2024 cháu Tính và anh Hà phải ở lại Thành phố Hồ Chí Minh để điều trị do đó việc thuê nhà trọ là phù hợp. Tuy nhiên đối chiếu bảng kê ngày 10/6/2024 chi Đậm nộp thì dư 01 ngày, như vậy tiền nghỉ nhà trọ được tính 13 ngày x 300.000 đồng/ngày bằng 3.900.000 đồng.

+ Đối với tiền khám bệnh tại bệnh viện C M 1.800.000 đồng và tiền thuốc điều trị 5.690.000 đồng, tổng cộng bằng 7.490.000 đồng. Xét thấy, số tiền trên phù hợp với các toa vé điều trị có trong hồ sơ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Đối với tiền mất thu nhập cho người nuôi bệnh: 26 ngày x 200.000 đồng/ngày bằng 5.200.000 đồng. Xét thấy, tại phiên tòa anh Hà trình bày công việc của anh không cố định, ai thuê gì làm đó, hàng ngày đi bắt sò bắt ốc mỗi ngày thu nhập 200.000 đồng, xét thấy thu nhập 200.000 đồng/ngày của anh H là không cao, đây là thu nhập phổ thông ở địa phương nên yêu cầu của anh Hà là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Chi phí khám định kỳ và thuốc điều trị 01 tháng/lần đến cuối năm 2024 là 7 lần x 5.000.000 đồng = 35.000.000 đồng. Qua xét hỏi tại phiên tòa, chị Đậm chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét 07 lần đi tái khám theo chỉ định của bệnh viện mắt Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 35.000.000 đồng. Tại phiên tòa chị Đậm cung cấp toa vé đi tái khám vào ngày 10/6/2024 với tổng số tiền 5.900.000 đồng. Chị Đ chỉ yêu cầu số tiền 5.000.000 đồng gồm tiền thuốc điều trị, chi phí ăn uống, tiền nhà trọ là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 06 lần còn lại chưa đi điều trị chưa có toa vé cụ thể nên Hội đồng xét xử chưa có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của chị Đậm, được tách ra sau này có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

Từ những phân tích trên xét thấy, cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện cháu Tính. Buộc anh Ú và chị T có trách nhiệm bồi thường với số tiền 41.470.000 đồng là phù hợp.

Đối với việc anh Ú và chị T chỉ đồng ý bồi thường số tiền 17.000.000 đồng, xét thấy việc cháu Quỳnh con anh, chị gây thương tích cho cháu Tính được anh chị thừa nhận và việc cháu Q đánh vào mắt là vùng trọng yếu cơ thể con người sẽ dẫn đến hậu quả lâu dài cho cháu Tính nên việc anh Ú và chị T chỉ đồng ý bồi thường số tiền 17.000.000 đồng là chưa tương xứng với thiệt hại do con anh, chị gây ra.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ú và chị T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 5; Điều 91; Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của cháu Phan Vũ T.

1. Buộc anh Phan Văn Ú và chị Võ Thị T phải có nghĩa vụ bồi thường cho cháu Phan Vũ T với số tiền 41.470.000 đồng (bốn mươi một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

2. Đối với yêu cầu bồi thường của 06 lần đi điều trị đến cuối năm 2024, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này. Giành quyền khởi kiện cho cháu Phan Vũ T bằng vụ án dân sự khác khi có toa vé điều trị phù hợp.

2. Kể từ ngày cháu Phan Văn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phan Văn Ú và chị Võ Thị T chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí dân sự: Anh Phan Văn Ú và chị Võ Thị T phải chịu 2.073.000 đồng (hai triệu không trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Hồ Ngọc Yến**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hoài Phong**

**Hồ Thanh Phong**

**Hồ Ngọc Yến**



***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Ngọc Yến**